

Bản án số: 592/2019/HS-PT

Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Văn Lệ

2/ Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 486/2019/TLPT-HS, ngày 30/10/2019 đối với bị cáo Huỳnh Thị Hồng A do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Hồng A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HS-ST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị Hồng A (tên gọi khác: “Lớn”); sinh năm 1974; giới tính: Nữ; nơi sinh: Tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHKT: 39/2B (số mới: 383/42) LDT, Phường Q, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ 7, ấp 1B, xã VL, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Huỳnh N, sinh năm 1950 và bà Hồ Thị X (không rõ năm sinh); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có chồng tên Nguyễn Trần Ng, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và có 02 người con chung, con lớn Nguyễn Huỳnh Thanh Tr, sinh năm 1997, con nhỏ Nguyễn Huỳnh Minh Q, sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2019 đến ngày 04/6/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 10/11/2018, Công an xã VL, huyện X tiến hành bắt quả tang Phạm Thọ Thanh B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Ngọc C, Trương Hoài N, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thành L đang tham gia lắc tài, xiu ăn tiền tại trước nhà không số tổ 7, ấp 1B, xã VL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, Cơ quan Công an đưa Nguyễn Ngọc T, Dương Thị Mộng Tr, Đinh Duy C, Lư Sơn H và Đặng Thị T đang có mặt tại sòng bài về trụ sở làm việc.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng tháng 8/2018, Huỳnh Thị Hồng A là chủ quán cà phê, bắt đầu cho các con bạc tham gia lắc tài xiu ăn tiền tại nhà không số thuộc tổ 7, ấp 1B, xã VL, huyện B để bán nước, cũng như được các đối tượng cho tiền xâu. Hồng A sử dụng bàn, ghế của quán và sắm thêm chén, đĩa, hột xí ngầu cho các con bạc. Ngoài ra, Hồng A còn nhờ Nguyễn Ngọc T cảnh giới Công an để cho các con bạc tham gia lắc tài xiu ăn tiền, Hồng A sẽ trả tiền công cho Tuấn sau khi sòng bạc kết thúc. Khoảng 11 giờ, ngày 10/11/2018, Hồng A đã cho cho Phạm Thọ Thanh B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Ngọc C, Trương Hoài N, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thành L tham gia lắc tài xiu ăn tiền để lấy bán nước và được các đối tượng đánh bạc cho tiền khi kết thúc chơi, cho đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi các con bạc đang tham gia lắc tài xiu ăn tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang như trên. Riêng Huỳnh Thị Hồng A không có mặt tại thời điểm bắt quả tang.

Hành vi tham gia đánh bạc của các con bạc như sau: Phạm Thọ Thanh B: Khoảng 18 giờ ngày 10/11/2018, B đến sòng bạc do Hồng A tổ chức và tham gia chơi lắc tài xiu ăn tiền, B tham gia làm cái được vài ván thì Nguyễn Văn P đến. Lúc này, B và P hùn nhau mỗi người 6.700.000 đồng để làm cái chung. Hình thức chơi như sau: B và P bỏ 03 hột xí ngầu vào 01 cái đĩa rồi dùng chén úp lại và lắc. Sau khi lắc xong, nếu mặt trên của 03 hột xí ngầu cộng lại từ 10 nút trở xuống là xiu, còn 11 nút trở lên là tài. Các con bạc tham gia đặt tiền bao nhiêu cũng được để ăn thua trực tiếp với nhà cái. P có nhiệm vụ thu tiền và chung tiền cho các con bạc, còn B làm nhiệm vụ lắc tài, xiu và làm cái được 07 ván. Đến ván thứ 7, các con bạc đặt bên xiu gồm: Nguyễn Ngọc C đặt 1.000.000 đồng; Trương Hoài N đặt 5.000.000 đồng; Nguyễn Văn H đặt 50.000 đồng; Các con bạc đặt bên tài gồm: Nguyễn Thành L đặt 200.000 đồng và 01 số người khác (không xác định được lai lịch) tham gia đặt tiền tổng cộng 5.650.000 đồng. B lắc hột xí ngầu thì ván này 11 nút là tài. P thu và chung tiền cho các con bạc thì nhà cái lời được 400.000 đồng. Tổng cộng, đến lúc này, B và P thắng được 14.250.000 đồng. Khi B chuẩn bị chơi ván tiếp theo thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ của B và P số tiền 27.650.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh thì Phạm Thọ Thanh B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Ngọc C, Trương Hoài N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành L, Nguyễn Ngọc Tuấn đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên. Ngày 23/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình

Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa vụ án ra xét xử đối với Phạm Thọ Thanh B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Ngọc C, Trương Hoài N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành L, Nguyễn Ngọc Tuấn về tội danh nêu trên theo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS - ST . Các bị cáo trên đều kháng cáo và đến ngày 31/7/2019 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo trên theo bản án số 321/2019/HS-PT.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ - HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì số tiền dùng để đánh bạc ngày 10/11/2018 của các bị cáo vào thời điểm bắt quả tang số lượng người tham gia đánh bạc trong cùng một lúc chưa đủ 10 người và số tiền sử dụng trong mỗi lần đánh bạc dưới 20.000.000 đồng và khi Cơ quan Công an bắt quả tang thì Hồng A không có mặt. Đến ngày 06/12/2018, Hồng A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X làm việc và không thừa nhận hành vi tổ chức sòng bài, cung cấp dụng cụ và lấy tiền xâu của các con bạc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập đầy đủ chứng cứ, ngày 22/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với Huỳnh Thị Hồng A về tội “Đánh bạc” vì qua xác minh thì Hồng A không có mặt tại địa phương.

Ngày 31/5/2019, Huỳnh Thị Hồng A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cho các con bạc đánh bạc ăn tiền tại quán của mình để lấy bán nước và được các đối tượng đánh bạc cho tiền xâu. Đồng thời khai nhận, trước khi sòng bạc bị bắt 03 ngày thì Hồng A có trực tiếp đưa cho Tuấn số tiền 350.000 đồng là tiền sòng bạc trả công cho Tuấn trong việc nhờ Tuấn cảnh giới Công an cho sòng bạc hoạt động. Riêng ngày 10/11/2018, Hồng A đã lấy tiền xâu 02 lần, lần thứ nhất lấy 700.000 đồng của một người không rõ lai lịch, lần thứ hai lấy 200.000 đồng của người làm cái là Nguyễn Văn P.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ - HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Hồng A chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Hồng A chỉ là đồng phạm giúp sức với các bị cáo khác đã xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS - ST ngày 23/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh với hành vi “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Thị Hồng A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hồng A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 31/5/2019 đến ngày 04/6/2019.

Buộc bị cáo Huỳnh Thị Hồng A nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2019, bị cáo Huỳnh Thị Hồng A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Huỳnh Thị Hồng A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời bị cáo bổ sung đơn kháng cáo ngày 20/11/2019 và tại phiên tòa bị cáo xác nhận bổ sung đơn kháng cáo xin hình phạt chính là phạt tiền, với lý do: Mẹ ruột của bị cáo bà Hồ Thị Xuân là người có công với cách mạng, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Cũng như đang phải trực tiếp nuôi cha là Huỳnh Nam, sinh năm 1950 (đang đau ốm), cùng con là Nguyễn Huỳnh Minh Quân, sinh năm 2005 (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện X) và bị cáo đang có công việc thu nhập ổn định (có xác nhận, hợp đồng lao động, bảng lương của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Dịch vụ Xây dựng Minh Tuấn), hiện có Thẻ tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tin, Chi nhánh Bình Tân, phòng giao dịch Gò Cát) và cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết bị cáo tự thú. Đồng thời hiện bị cáo đã nộp khoản tiền là 20.200.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0005222 ngày 25/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra, song có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp nhiều tình tiết giảm nhẹ, từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo ban đầu của bị cáo Hồng A và sửa án sơ thẩm, đồng thời đề nghị xử bị cáo về tội “Đánh bạc” với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Bị cáo Huỳnh Thị Hồng A không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo với hình phạt chính là phạt tiền để bị cáo có điều kiện làm ăn để trực tiếp nuôi cha là Huỳnh Nam, sinh năm 1950 (đang đau ốm), cùng con là Nguyễn Huỳnh Minh Quân, sinh năm 2005.

Qua đối đáp và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đều giữ nguyên quan điểm đã phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm. Đến ngày 19/9/2019, bị cáo Huỳnh Thị Hồng A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Đồng thời theo đơn kháng cáo bổ sung ngày 20/11/2019 và tại phiên tòa bị cáo thì bổ sung kháng cáo xin hình phạt chính là phạt tiền.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Hồng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có cơ sở để xác định: Nhằm mục đích bán cà phê, nước giải khát, và được các đối tượng đánh bạc cho tiền xâu, nên vào ngày 10/11/2018 bị cáo Huỳnh Thị Hồng A là chủ quán cà phê, tại nhà không số thuộc tổ 7, ấp 1B, xã VL, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã cho các con bạc tham gia lắc tài xỉu ăn tiền tại quán cà phê, đồng thời sử dụng bàn, ghế của quán và sắm thêm chén, đĩa, hột xí ngầu cho các đối tượng Phạm Thọ Thanh B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Ngọc C, Trương Hoài N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành L đánh bạc dưới hình thức lắc tài, xỉu ăn tiền với số tiền dùng để đánh bạc trên 5.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang, riêng bị cáo Huỳnh Thị Hồng A không có mặt tại thời điểm bắt quả tang. Tuy nhiên vào thời điểm bắt quả tang số lượng người tham gia đánh bạc trong cùng một lúc chưa đủ 10 người và số tiền sử dụng trong mỗi lần đánh bạc dưới 20.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo Hồng A chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện huyện X đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền thực tế bị cáo hưởng lợi không lớn. Gia đình bị cáo làm đơn xin bảo lãnh, bị cáo là thành phần lao động nghèo, khó khăn, bị cáo đã ly hôn chồng hiện đang nuôi hai con nhỏ. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên kết hợp với chính sách hình sự nhằm giáo dục là chính để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt

được quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm còn thiếu sót khi chưa áp dụng tình tiết bị cáo tự thú. Mặt khác tại phiên tòa bị cáo cung cấp các tình tiết mới như Mẹ ruột của bị cáo bà Hồ Thị Xuân là người có công với cách mạng, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, cũng như đang phải trực tiếp nuôi cha là Huỳnh N, sinh năm 1950 (đang đau ốm), cùng con là Nguyễn Huỳnh Minh Q, sinh năm 2005 (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện X) và bị cáo đang có công việc thu nhập ổn định (có xác nhận, hợp đồng lao động, bảng lương của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Dịch vụ Xây dựng MT), đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, khi xét đến mức độ và tính chất của hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xét thấy mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, tuy nhiên bản thân bị cáo từ khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật là thể hiện sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nên Hội đồng xét xử chỉ cần xử phạt bị cáo với hình phạt chính bằng một số tiền cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo bổ sung của bị cáo ngày 20/11/2019, cũng như bổ sung tại phiên tòa về việc xin xử phạt hình phạt chính là phạt tiền và sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên phạt bị cáo hình phạt chính bằng hình phạt tiền và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền mà cấp sơ thẩm đã áp dụng

Ghi nhận việc bị cáo Huỳnh Thị Hồng A đã nộp số tiền mà bị cáo đã nộp là 20.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0005222 ngày 25/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo Bản án sơ thẩm số 177/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt, trong đó Hội đồng xét xử phúc thẩm khấu trừ 20.000.000 đồng vào hình phạt chính đối với bị cáo và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã phát biểu tại phiên tòa về việc sửa án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Hồng A; Sửa Bản án sơ thẩm số 177/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hồng A số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Ghi nhận việc bị cáo Huỳnh Thị Hồng A đã nộp số tiền là 20.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0005222 ngày 25/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh (trong đó được khấu trừ 20.000.000 đồng vào hình phạt chính nêu trên đối với bị cáo và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm), thì bị cáo Huỳnh Thị Hồng A còn phải thi hành án số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án;

Bị cáo Huỳnh Thị Hồng A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện X; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện X; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA H.Bình Chánh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an huyện X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn